TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 1 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I

MÔN TOÁN – KHỐI 1

PHIẾU SỐ 25

Thời gian làm bài: 30 phút

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM *(Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng)*

Câu 1. Số liền sau của số 8 là:

A. 9 **B.** 10 **C.** 7 **D.** 6

Câu 2. Phép tính nào có kết quả lớn nhất?

A. 1 − 0 **B.** 5 + 4 **C.** 9 + 1 **D.** 8 − 4

Câu 3. Trong hình dưới đây có bao nhiêu hình tam giác?

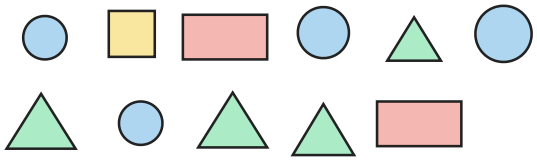

A. 6 **B.** 7 **C.** 2 **D.** 4

Câu 4. Trong hình dưới đây có bao nhiêu khối hộp chữ nhật?

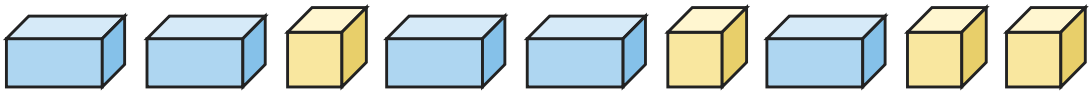

A. 8 **B.** 3 **C.** 5 **D.** 4

Câu 5. Số 5 gồm 4 và mấy?

A. 1 **B.** 4 **C.** 2 **D.** 3

Câu 6. Có bao nhiêu bông hoa trong hình?



A. 3 **B.** 7 **C.** 5 **D.** 8

PHẦN 2. TỰ LUẬN *(Học sinh trình bày lời giải)*

Bài 1. Điền dấu >, <, = thích hợp vào chỗ chấm:

a) 10 …… 0

b) 6 − 6 …… 0

c) 10 − 0 …… 10

d) 4 …… 4 − 1

Bài 2. Số? Mỗi ngôi nhà có số trên mái bằng tổng hai số ở hai ô bên dưới.

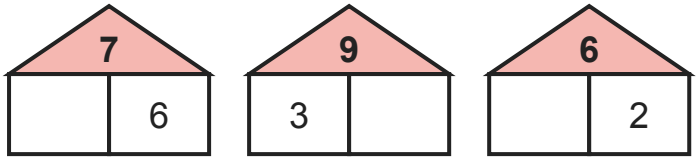

a) Nhà số 7: ô trống là ……

b) Nhà số 9: ô trống là ……

c) Nhà số 6: ô trống là ……

Bài 3. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 0, 1, ……, ……, 4, 5

b) 10, 8, 6, ……, 2, ……

Bài 4. Số?

a) 9 = 3 + ……

b) 9 = 3 + ……

c) 1 + …… = 10

d) …… + 3 = 10

Bài 5. An vẽ được 3 bông hoa, Mai vẽ được 2 bông hoa. Cả hai bạn vẽ được bao nhiêu bông hoa? Viết số thích hợp vào chỗ chấm.

a) Trả lời: Có tất cả …… bông hoa.

Bài 6. Đếm hình:

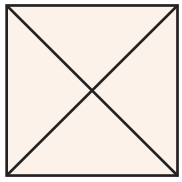

a) Hình bên có …… hình tam giác.

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Toán lớp 1 · Phiếu số 25

Phần 1. Trắc nghiệm

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	A	C	D	C	A	C

Phần 2. Tự luận

Bài 1.

a) $10 > 0$

b) $6 - 6 = 0$

c) $10 - 0 = 10$

d) $4 > 4 - 1$

Bài 2.

a) $7 = 1 + 6$

b) $9 = 3 + 6$

c) $6 = 4 + 2$

Bài 3.

a) 0, 1, 2, 3, 4, 5

b) 10, 8, 6, 4, 2, 0

Bài 4.

a) $9 = 3 + 6$

b) $9 = 3 + 6$

c) $1 + 9 = 10$

d) $7 + 3 = 10$

Bài 5.

Phép tính: $3 + 2 = 5$ (hoặc $2 + 3 = 5$). Trả lời: 5 bông hoa.

Bài 6.

Có 4 tam giác nhỏ và 4 tam giác ghép từ 2 hình nhỏ: 8 hình tam giác.